

Số: 130/2023/QĐST-HNGĐ

D, ngày 11 tháng 07 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 187/2023/TLST/HNGĐ ngày 19 tháng 06 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Phan Thị M, sinh năm 1982

Địa chỉ: Xóm A, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An

Bị đơn: Anh Nguyễn Hải L, sinh năm 1981

Địa chỉ: Xóm A, xã D, huyện D, tỉnh Nghệ An

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 51, 55, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 07 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản nghị nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 07 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Phan Thị M và anh Nguyễn Hải L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1 Về con chung:

Con chung Nguyễn Thị T, sinh năm 2002 đã trưởng thành, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Giao con chung Nguyễn Thị T1, sinh ngày 02/11/2007 cho chị Phan Thị M được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục.

Giao con chung Nguyễn Ngọc N, sinh ngày 03/08/2006 cho anh Nguyễn Hải L được trực tiếp nuôi dưỡng, trông nom, chăm sóc và giáo dục.

Anh Nguyễn Hải L, chị Phan Thị M có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Nếu chị M, anh L lạm dụng việc thăm nom con để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì anh L, chị M có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của nhau.

2.2. *Về cấp dưỡng nuôi con chung*: Chị Phan Thị M, anh Nguyễn Hải L không phải cấp dưỡng nuôi con chung cho nhau vì không có ai yêu cầu.

2.3. *Về tài sản chung, nợ chung*: Chị Phan Thị M và anh Nguyễn Hải L không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. *Về án phí*: Chị Phan Thị M và anh Nguyễn Hải L thỏa thuận chị M là người chịu 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí ly hôn sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị M đã nộp 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số: 0004232, ngày 19/06/2023 tại Chi Cục Thi hành án dân sự huyện Diễn Châu, tỉnh Nghệ An. Trả lại cho chị M số tiền tạm ứng án phí còn lại là 150.000 đồng (một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự (sửa đổi, bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Diễn Châu;
- THADS huyện Diễn Châu;
- UBND xã Diễn Lâm (Nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Vương Thanh Minh